

Số: 159 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 04 tháng 5 năm 2017

## THÔNG BÁO

### Kết quả chi trả tiền DVMTR trong năm 2016 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Sông Tranh 2

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Thực hiện Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 6/3/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2016; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo cho Công ty thủy điện Sông Tranh kết quả chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đã thu trong năm 2016 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Sông Tranh 2 như sau:

#### 1. Kết quả thu và phân bổ sử dụng tiền chi trả DVMTR.

a) Tổng số tiền DVMTR được sử dụng trong năm 2016: 813.159.519 đồng, trong đó:

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều phối cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum trong năm 2016 là 722.948.000 đồng.

- Lãi tiền gửi ngân hàng từ nguồn chi trả cho các chủ rừng là 90.211.519 đồng.

b) Phân bổ sử dụng: 813.159.519 đồng, trong đó:

- Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum là 72.294.800 đồng.

- Chi trả cho các chủ rừng nằm trong lưu vực là 740.864.719 đồng.

#### 2. Kết quả chi trả cho các chủ rừng

Đến ngày 28/4/2017, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã chi trả đầy đủ số tiền 740.864.719 đồng cho các chủ rừng nằm trong lưu vực nhà máy thủy điện Sông Tranh 2 tương ứng với diện tích rừng được nghiệm thu là 4.543,36 ha (diện tích quy đổi 4.116,47 ha).

(chi tiết có biểu kèm theo)



Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo đề Công ty thủy điện Sông Tranh biết./.

**Nơi nhận:**

- Công ty thủy điện Sông Tranh;
- UBND tỉnh (b/c);
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Giám đốc, PGĐ Quỹ;
- Phòng TC-HC-KT thuộc Quỹ;
- Lưu VT, KH-KT.

**GIÁM ĐỐC**



**Hồ Thanh Hoàng**





**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHO CÁC CHỦ RỪNG THUỘC LƯU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN SÔNG TRANH 2 TRONG NĂM 2016**

(Kèm theo Thông báo số: 159/TB-QBVPTTR ngày 04 tháng 05 năm 2017 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị	Diện tích có rừng (ha)	Diện tích quy đổi (ha)	Tổng tiền	Trong đó	
					Số tiền DVMTR thu trong năm	Lãi từ nguồn chi trả cho các chủ rừng
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=6+7+8</i>	<i>6</i>	
	<b>Tổng</b>	<b>4.543,36</b>	<b>4.116,47</b>	<b>740.864.719</b>	<b>650.653.200</b>	<b>90.211.519</b>
<b>A</b>	<b>Chủ rừng là tổ chức</b>	<b>3.979,47</b>	<b>3.608,97</b>	<b>649.526.764</b>	<b>570.437.027</b>	<b>79.089.738</b>
1	BQL rừng phòng hộ Tu Mơ Rông	256,89	244,05	43.922.311	38.574.103	5.348.208
2	Công ty TNHH MTV LN Đắk Tô	3.722,58	3.364,92	605.604.453	531.862.923	73.741.530
<b>B</b>	<b>UBND xã, thị trấn</b>	<b>288,84</b>	<b>259,96</b>	<b>46.785.818</b>	<b>41.088.935</b>	<b>5.696.883</b>
<b>I</b>	<b>Huyện Kon Plong</b>	<b>253,96</b>	<b>228,56</b>	<b>41.136.014</b>	<b>36.127.080</b>	<b>5.008.934</b>
1	UBND xã Đắk Nền	253,96	228,56	41.136.014	36.127.080	5.008.934
<b>II</b>	<b>Huyện Tu Mơ Rông</b>	<b>34,88</b>	<b>31,39</b>	<b>5.649.804</b>	<b>4.961.854</b>	<b>687.949</b>
1	UBND xã Ngọc Yêu	17,17	15,45	2.781.168	2.442.518	338.649
2	UBND xã Văn Xuôi	17,71	15,94	2.868.636	2.519.336	349.300
<b>C</b>	<b>Chủ rừng hộ gia đình, cộng đồng dân cư</b>	<b>275,05</b>	<b>247,55</b>	<b>44.552.137</b>	<b>39.127.238</b>	<b>5.424.899</b>
<b>I</b>	<b>Huyện Kon Plông</b>	<b>275,05</b>	<b>247,55</b>	<b>44.552.137</b>	<b>39.127.238</b>	<b>5.424.899</b>
1	Xã Đắk Nền	96,90	87,21	15.695.699	13.784.510	1.911.190

27